

KẾ HOẠCH**tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp trong Đảng bộ tỉnh Yên Bái
tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 35-CT/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp trong Đảng bộ tỉnh Yên Bái tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa việc tổ chức triển khai thực hiện công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, bảo đảm theo yêu cầu, nội dung của Chỉ thị số 35-CT/TW, giúp các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện thống nhất, tổ chức thành công đại hội.

2. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng quy định và nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng.

3. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo sát tình hình, xác định rõ thế mạnh, tiềm năng, định hướng, trọng tâm phát triển của địa phương gắn với Quy hoạch tỉnh Yên Bái thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội chung của vùng Trung du và miền núi phía Bắc và của cả nước.

Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ tới, sát với tình hình thực tế, bảo đảm khoa học và có tính khả thi cao.

4. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp, đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định; bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, địa bàn trọng yếu, lĩnh vực quan trọng. Cấp ủy khóa mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; thật sự là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân; có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

5. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch; trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước, “làm đến đâu chắc đến đó”; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ tới.

Thực hiện nghiêm một số chủ trương về công tác cán bộ như: Không bố trí người địa phương giữ một số chức danh; không bố trí người có quan hệ gia đình đồng thời giữ một số chức danh trong cùng cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương; không bố trí cán bộ giữ một số chức vụ hoặc lĩnh vực công tác quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp theo quy định.

Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác; bổ sung vào cấp ủy những nhân tố mới, có tố chất, triển

vọng phát triển, trong đó quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng. Tập trung rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo. Chủ động ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

6. Quá trình chuẩn bị nhân sự bảo đảm không bỏ “sót” những người thực sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để “lọt” vào cấp ủy khóa mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút; ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, “lợi ích nhóm”; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc đang bị xem xét xử lý kỷ luật, không bảo đảm điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định; vi phạm tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên. Cơ bản dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 6 tháng tính đến thời điểm bắt đầu đại hội ở mỗi cấp; trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

7. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

8. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài, gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả với những âm mưu, thủ đoạn phá hoại, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, triển khai Chỉ thị 35-CT/TW và ban hành Kế hoạch thực hiện

1.1. Đối với cấp tỉnh

1.1.1. Nội dung:

- Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW (thành phần mở rộng).

- Thảo luận, quyết nghị thông qua Kế hoạch của Tỉnh ủy tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (thành phần Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

1.1.2. Thành phần mở rộng: Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị khối Đảng cấp tỉnh; cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn; lãnh đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; cấp trưởng của một số tổ chức hội cấp tỉnh được giao biên chế; bí thư, phó bí thư các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

1.1.3. Thời gian hội nghị: Ngày 15-16/7/2024; ban hành Kế hoạch **trước ngày 20/7/2024**.

1.2. Đối với cấp huyện và tương đương

1.2.1. Nội dung:

- Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW và Kế hoạch của Tỉnh ủy về tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (thành phần mở rộng).

- Thảo luận, quyết nghị thông qua Kế hoạch của cấp ủy cấp mình về tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp thuộc Đảng bộ tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (thành phần ban chấp hành đảng bộ cấp huyện).

1.2.2. Thành phần mở rộng: Các đồng chí thường trực, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ; lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy huyện; cấp trưởng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; bí thư, phó bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn; bí thư, phó bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc cấp ủy cấp huyện và tương đương; một số thành phần khác có liên quan do cấp ủy cấp huyện và tương đương triệu tập.

*1.2.3. Thời gian hoàn thành hội nghị và ban hành kế hoạch xong **trước ngày 15/8/2024.***

1.3. Đối với cấp cơ sở

1.3.1. Nội dung:

- Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW và Kế hoạch của cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở về tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp thuộc Đảng bộ tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (thành phần mở rộng).

- Thảo luận, quyết nghị thông qua Kế hoạch của cấp mình về tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (thành phần ban chấp hành đảng bộ cấp cơ sở; chi bộ cơ sở nơi không có ban chấp hành thì là thành phần mở rộng).

1.3.2. Thành phần mở rộng: Toàn thể đảng viên; đối với những nơi có đông đảng viên nhưng điều kiện về cơ sở vật chất không đảm bảo để tổ chức hội nghị toàn thể thì có thể tổ chức hội nghị cấp ủy mở rộng, sau đó các chi bộ tổ chức hội nghị đảng viên.

*1.3.3. Thời gian hoàn thành hội nghị và ban hành kế hoạch xong **trước ngày 25/8/2024.***

1.4. Các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (áp dụng đối với những đảng bộ cơ sở không tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên): Tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW và kế hoạch của cấp ủy cơ sở về tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đến toàn thể đảng viên, **hoàn thành trước ngày 30/8/2024.**

2. Công tác tuyên truyền

2.1. Mục đích, yêu cầu

2.1.1. Mục đích: Tuyên truyền sâu rộng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp, góp phần tạo sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để tổ chức thành công đại hội và sớm đưa nghị quyết đại hội, nhiệm kỳ 2025 - 2030 vào cuộc sống.

2.1.2. Yêu cầu: Công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội phải bảo đảm đúng sự chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng của cấp ủy đảng bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, thiết thực, cụ thể, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng vào đại hội. Các hoạt động tuyên truyền phải gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tổ chức hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, địa phương; tổ chức tốt việc nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng và dư luận xã hội.

2.2. Nội dung, hình thức

2.2.1. Nội dung: Tập trung tuyên truyền, cổ vũ, động viên những việc làm tốt, những tấm gương điển hình, tinh thần phấn đấu, sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị trong việc thi đua thực hiện thắng lợi, toàn diện nghị quyết đại hội. Tuyên truyền đấu tranh, ngăn chặn, phản bác kịp thời, có hiệu quả các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và đại hội đảng bộ các cấp.

2.2.2. Hình thức: Chủ yếu trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo chí, Website, trang thông tin, cổng thông tin điện tử, internet, mạng xã hội); tuyên truyền miệng; tuyên truyền cổ động trực quan; biên soạn, phát hành các ấn phẩm tuyên truyền và sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật.

2.3. Thời gian thực hiện: Thời gian tuyên truyền được chia thành các đợt tuyên truyền cao điểm theo thời gian tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng trên cơ sở bám sát kế hoạch tuyên truyền đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Trung ương, của tỉnh, cụ thể như sau:

2.3.1. Cấp tỉnh: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, **ban hành trước ngày 15/9/2024.**

2.3.2. *Cấp huyện và tương đương*: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp trong phạm vi đảng bộ mình, ***ban hành trước ngày 15/10/2024***.

2.3.3. *Cấp cơ sở*: Trên cơ sở Kế hoạch tuyên truyền đại hội của tỉnh, của huyện, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền đại hội chi bộ, đảng bộ của mình, ***ban hành trước ngày 30/10/2024***.

3. Phát động đợt thi đua đặc biệt

3.1. Cấp tỉnh

3.1.1. *Tổ chức phát động*: Phát động đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh ra sức thi đua, học tập, lao động, sản xuất, công tác gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3.1.2. *Nội dung thi đua*: Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm 2024, năm 2025 và cả nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIX Đảng bộ tỉnh và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; phấn đấu hoàn thành các công trình, dự án, phần việc cụ thể chào mừng đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.1.3. *Thời gian phát động thi đua*: ***Vào dịp 02/9/2024***; thời gian thực hiện: ***Từ tháng 9/2024 đến hết tháng 02/2026***.

3.2. *Cấp huyện và tương đương, cấp cơ sở*: Trên cơ sở nội dung phát động đợt thi đua đặc biệt của tỉnh, xây dựng kế hoạch hưởng ứng bảo đảm sinh động, thiết thực, hiệu quả, rộng khắp. Đồng thời, lựa chọn triển khai thực hiện một số công trình, phần việc (là những sản phẩm cụ thể, tiêu biểu) chào mừng đại hội, bảo đảm ý nghĩa sâu sắc, có tính biểu tượng nổi bật, khánh thành trước thêm đại hội chi bộ, đảng bộ cấp mình hoặc cấp trên.

4. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

4.1. Thành phần văn kiện đại hội:

4.1.1. Báo cáo chính trị trình đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030.

4.1.2. Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4.1.3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội (thảo luận, quyết định).

4.1.4. Dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội (thảo luận).

4.1.5. Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

4.1.6. Các báo cáo chuyên đề làm tài liệu nghiên cứu sâu của đại hội (áp dụng đối với các đảng bộ địa phương), gồm:

- Báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030.

- Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị giai đoạn 2020 - 2025, phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2025 - 2030.

4.2. Nội dung các văn kiện

4.2.1. Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nhất là việc thực hiện các mục tiêu, những đột phá chiến lược, những nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã xác định; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, có ý nghĩa tác động, sát thực tế; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên để đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính sát hợp, khả thi cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 và mục tiêu, định hướng với tầm nhìn đến năm 2045.

4.2.2. Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả, phù hợp nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

4.2.3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội và dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội: Căn cứ Báo cáo chính trị, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo Nghị quyết Đại hội đề đại hội thảo luận, quyết định; đồng thời, xây dựng dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ quan điểm, định hướng phát triển và các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể trên các lĩnh vực, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết đại hội xác định thành các chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách, nhiệm vụ cụ thể, nội dung, biện pháp, thời gian thực hiện chi tiết gắn với phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện đề Đại hội thảo luận, cho ý kiến.

4.2.4. Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp phải phát huy dân chủ, tập hợp trí tuệ, thống nhất tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân vào những chủ trương, định hướng lớn trong nhiệm kỳ 2025 - 2030; giúp cấp ủy các cấp nắm được tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên để bổ sung, phát triển chủ trương, đường lối lãnh đạo cho phù hợp.

4.2.5. Các báo cáo chuyên đề phải đánh giá sâu sắc, toàn diện, đầy đủ tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đi sâu vào nội dung từng chuyên đề, phản ánh được thực chất của vấn đề, từ đó xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trên các lĩnh vực trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, bảo đảm thể hiện sâu sắc, cụ thể các nội dung trong dự thảo báo cáo chính trị trình đại hội.

4.3. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

4.3.1. Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể; dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, hiệu quả để lấy ý kiến của các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ nguyên lãnh đạo, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sỹ, trí thức, chuyên gia và ý kiến tham gia, góp ý của cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Thực hiện tuyên truyền về dự thảo báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến.

4.3.2. Đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ, đề cao trách nhiệm của đại biểu trong thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh “qua loa”, “hình thức”. Trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó, vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

4.4. Tiến độ chuẩn bị văn kiện

4.4.1. Cấp tỉnh: Hoàn thành dự thảo lần đầu các văn kiện: Báo cáo chính trị; Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy; Báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị giai đoạn 2020 - 2025, phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030 **trong tháng 12/2024**; Nghị quyết đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội **trong tháng 03/2025** để trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho ý kiến chỉ đạo, điều chỉnh, bổ sung, gửi đại hội đảng bộ cấp huyện thảo luận, đóng góp ý kiến, tiếp thu và báo cáo Trung ương theo quy định **trong tháng 8/2025**.

4.4.2. Cấp huyện và tương đương, cấp cơ sở, các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Trên cơ sở Kế hoạch này, các cấp ủy chủ động xây dựng dự thảo các văn kiện bảo đảm chất lượng, lấy ý kiến tham gia, đóng góp của cấp ủy cấp dưới và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp đảm bảo tiến độ, thời gian nêu tại Mục 6 và một số yêu cầu liên quan nêu tại Mục 8, Phần II, Kế hoạch này.

5. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

5.1. Về tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị, Quy định số 49-QĐ/TU ngày 19/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và định hướng khung chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan được quy định cụ thể tại Phụ lục số 01 (*kèm theo Kế hoạch này*).

5.2. Thời điểm tính độ tuổi và độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

5.2.1. Thời điểm tính độ tuổi

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy (*là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp*): Cấp cơ sở tháng 4/2025; cấp huyện và tương đương tháng 6/2025; cấp tỉnh tháng 9/2025.

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tháng 5/2026.

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

5.2.2. Yêu cầu độ tuổi tham gia

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác bảo đảm quy định và phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, cụ thể tại Phụ lục số 02 (kèm theo Kế hoạch này).

- Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức.

5.3. Về cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

5.3.1. Cơ cấu cấp ủy

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết địa phương, ban, sở, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu “cứng” tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại phải có định hướng của cấp ủy theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của địa phương, đơn vị.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hòa giữa nguồn nhân sự tại chỗ với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các địa phương, đơn vị có cơ cấu cấp ủy nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị để giới thiệu, chỉ định tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân ở các cấp sau thời điểm bầu cử đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Thực hiện bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở cấp xã đối với những nơi có đủ điều kiện và phải báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương trước khi thực hiện.

- Phân đấu hoàn thành bố trí 100% bí thư cấp ủy cấp huyện không phải là người địa phương, trường hợp đặc biệt bí thư cấp ủy cấp huyện là người địa phương thì phải được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, đồng thời phải bố trí phó bí thư, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện không là người địa phương; 100% cấp trưởng các ngành tài chính, thanh tra, tòa án, viện kiểm sát, công an cấp huyện không phải là người địa phương.

- Thực hiện 100% bí thư cấp ủy hoặc chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã không phải là người địa phương, kết hợp chặt chẽ với nhân sự am hiểu địa bàn, nhân sự là người địa phương, nhân sự là người dân tộc thiểu số (đối với những nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số) trong thường trực, ban thường vụ cấp ủy.

- Phân công, bố trí công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác đối với các đồng chí bí thư cấp ủy; chủ tịch ủy ban nhân dân; cấp trưởng các ngành tài chính, thanh tra, tòa án, viện kiểm sát, công an, thuế cấp huyện đã giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp (từ 08 năm trở lên) tại một địa phương, cơ quan, đơn vị nếu còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định.

- Phân đấu tỷ lệ cấp ủy viên là nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; phân đấu tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 42 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện; dưới 40 tuổi đối với cấp xã*) từ 10% trở lên (*tính cho cả nhiệm kỳ trong phạm vi toàn Đảng bộ*); tỷ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số bảo đảm phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, phân đấu không thấp hơn nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Phân đấu đối mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên các cấp trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi trong cấp ủy các cấp (phân đấu đối với cấp tỉnh, cấp huyện: Dưới 42 tuổi từ 10% trở lên, từ 42 đến 52 tuổi khoảng 40% - 50%, còn lại trên 52 tuổi; cấp xã: Dưới 40 tuổi từ 10% trở lên, từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40% - 50%, còn lại trên 50 tuổi) và phân đấu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỷ lệ, cơ cấu cấp ủy theo quy định thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

- Cơ cấu cấp ủy, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy và việc đổi mới cấp ủy trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên cơ sở tình hình cụ thể của các tổ chức đảng. Đối với lực lượng vũ trang thực hiện theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đại hội của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương.

- Đối với thôn, bản, tổ dân phố: Cơ bản thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận; không thực hiện phó bí thư chi bộ chuyên trách công tác Đảng mà bố trí phó bí thư chi bộ kiêm nhiệm thêm một trong các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố.

5.3.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- Thực hiện theo khung quy định tại Phụ lục 03 (*kèm theo Kế hoạch này*).
- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của Kế hoạch này và định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5.4. Tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra các cấp:
Thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị (Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ có hướng dẫn cụ thể sau khi có hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương).

5.5. Quy trình nhân sự cấp ủy

Quy trình nhân sự gồm:

- Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy.
- Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy.

Thực hiện theo Phụ lục 04 (*kèm theo Kế hoạch này*).

5.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Tiếp tục thực hiện thí điểm bầu trực tiếp bí thư cấp ủy tại đại hội của **10/12 đảng bộ** cấp trên trực tiếp cơ sở (không thực hiện đối với Đảng bộ Quân sự tỉnh và Đảng bộ Công an tỉnh) và thực hiện đối với cấp cơ sở ở những nơi có đủ điều kiện sau khi đã báo cáo và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương.

- Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp ủy khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy có thẩm quyền phê duyệt thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo.

6. Cho ý kiến vào văn kiện và xét duyệt phương án nhân sự đại hội

Ban thường vụ cấp ủy cấp dưới báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp ủy, khi được cấp trên đồng ý mới tiến hành đại hội. Cụ thể:

6.1. Cấp tỉnh: Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến vào văn kiện, xét duyệt nhân sự và phê duyệt đề án nhân sự *trong tháng 8/2025*.

6.2. Cấp huyện: Báo cáo Tổ công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến vào văn kiện và phương án nhân sự *trong tháng 3, tháng 4/2025*; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt đề án nhân sự *trong tháng 5 và tháng 6/2025*.

6.3. Cấp cơ sở: Báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương cho ý kiến vào văn kiện và xét duyệt phương án nhân sự *trong tháng 02/2025*, phê duyệt đề án nhân sự *trong tháng 3 và tháng 4/2025*.

6.4. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Báo cáo đảng ủy cơ sở cho ý kiến vào văn kiện và xét duyệt phương án nhân sự *trong tháng 12/2024*.

7. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

7.1. Số lượng đại biểu dự đại hội

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX không quá 350 đại biểu.
- Đại hội đại biểu đảng bộ cấp huyện và tương đương không quá 300 đại biểu theo chỉ đạo cụ thể của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Đối với cấp cơ sở: Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên, nếu có khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất khi tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu (số lượng đại biểu do cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định). Chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tiến hành đại hội đảng viên.

7.2. Cơ cấu đại biểu dự đại hội

Cơ cấu đại biểu cơ bản giữ ổn định số lượng, cơ cấu đại biểu ở khối địa phương và bảo đảm có đại biểu ở ngành, lĩnh vực (không tính đại biểu đương nhiên) để nâng cao chất lượng thảo luận tại đại hội.

7.3. Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn số lượng, cơ cấu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương hướng dẫn số lượng, cơ cấu đoàn đại biểu chi bộ, đảng bộ cấp cơ sở dự đại hội cấp mình.

- Đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt, số lượng do đại hội quyết định.

- Đối với các trường hợp nhân sự được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án nhân sự bầu vào cấp ủy cấp trên trực tiếp nhưng không thuộc diện đại biểu đương nhiên triệu tập tại đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp thì ban thường vụ cấp ủy định hướng lựa chọn bầu vào đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

8. Thời gian và nội dung đại hội đảng bộ các cấp

8.1. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX

8.1.1. *Thời gian:* Không quá 04 ngày; thời gian họp trừ bị đại hội không quá 1/2 ngày; hoàn thành trước ngày 31/10/2025.

8.1.2. *Nội dung:* (1) Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng; (3) Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030; (4) Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội XIV của Đảng.

8.2. Đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương

8.2.1. *Thời gian:* Không quá 03 ngày; thời gian đại hội trừ bị không quá 1/2 ngày; bắt đầu từ tháng 6/2025, hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

8.2.2. *Nội dung:* (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và dự thảo văn kiện Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh; (3) Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ, nhiệm kỳ 2025 - 2030; (4) Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh.

8.3. Đại hội cấp cơ sở

8.3.1. *Thời gian:* Không quá 02 ngày; thời gian họp trừ bị không quá 1/2 ngày; bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

8.3.2. *Nội dung:* (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo các văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; (3) Bầu ban chấp hành chi bộ, đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2030; (4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

8.4. Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

8.4.1. *Thời gian:* Không quá 01 ngày; thời gian họp trừ bị phù hợp; bắt đầu từ tháng 01/2025 và hoàn thành trong tháng 02/2025.

8.4.2. *Nội dung:* (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ, nhiệm kỳ 2022 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2027; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo các văn kiện đại hội đảng bộ cấp cơ sở; (3) Bầu ban chấp hành chi bộ, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ mới; (4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp cơ sở.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý thì tiến hành đại hội với 03 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp ủy khóa mới.

8.5. Đại hội điểm

8.5.1. Đại hội điểm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo: (i) Đối với đảng bộ cấp trên cơ sở: Tại Đảng bộ huyện Yên Bình, hoàn thành **trước ngày 10/5/2025**; (ii) đối với cấp cơ sở: Tại Đảng bộ xã An Thịnh, huyện Văn Yên, hoàn thành **trước ngày 05/3/2025**.

8.5.2. Ngoài đại hội điểm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, mỗi huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc lựa chọn, chỉ đạo đại hội điểm tại 02 chi bộ, đảng bộ cơ sở (ở các huyện, thị, thành ủy gồm 01 đảng bộ xã, phường, thị trấn và 01 chi bộ cơ quan), có thể lựa chọn kết hợp đại hội điểm với thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy; hoàn thành **trước ngày 15/3/2025**.

9. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội

9.1. Phân công cấp ủy viên: Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy thực hiện việc phân công cấp ủy viên khóa mới theo thẩm quyền ngay sau đại hội theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu, tình hình thực tiễn về công tác cán bộ.

9.2. Bố trí cán bộ không tái cử: Kịp thời sắp xếp, bố trí, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử theo các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Cụ thể:

- Đối với cán bộ không tái cử (*cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã*) nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe và có nguyện vọng công tác thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (*trường hợp cán bộ có nguyện vọng nghỉ hưu sớm thì giải quyết cho nghỉ hưu trước tuổi nhưng không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng trợ cấp 01 lần theo quy định của pháp luật*).

- Cán bộ còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu địa phương, cơ quan, đơn vị có khó khăn, không thể sắp xếp, bố trí thì cần chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên cán bộ nghỉ công tác, cơ bản giữ nguyên chế độ và chờ đủ tuổi nghỉ hưu.

- Cán bộ không đủ tuổi tái cử hoặc có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì kịp thời giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Đối với cán bộ cấp xã không tái cử thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và quy định của pháp luật (nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì được bố trí công tác khác theo quy định; nếu không đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì được nghỉ công tác, hưởng chế độ trợ cấp 01 lần và đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện).

9.3. Thời điểm thôi giữ chức vụ chính quyền: Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp và các chức danh lãnh đạo có cơ cấu cấp ủy nhưng không tham gia cấp ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thực hiện như sau: Cán bộ đến tuổi nghỉ hưu sau đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp ủy thì cho thôi giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ngay sau đại hội hoặc vào phiên họp thường kỳ gần nhất của hội đồng nhân dân sau đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân thì để cán bộ đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2021-2026 (nếu đủ tuổi công tác đến hết nhiệm kỳ).

10. Một số nhiệm vụ sau đại hội

10.1. Tổng kết, rút kinh nghiệm: Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của cấp mình; hoàn thành báo cáo toàn bộ nội dung công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội, cụ thể: Cấp tỉnh hoàn thành **trước 15/11/2025**; cấp huyện và tương đương hoàn thành trong **tháng 9/2025**; cấp cơ sở hoàn thành trong **tháng 7/2025**; các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoàn thành trong **tháng 3/2025**.

10.2. Báo cáo cấp có thẩm quyền chuẩn y kết quả bầu cử và kiện toàn các chức danh lãnh đạo

- Ngay sau đại hội, cấp ủy khóa mới hoàn thiện hồ sơ, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo theo quy định, thời điểm báo cáo **chậm nhất là 07 ngày làm việc sau đại hội**. Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương chuẩn y kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy định

- Các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy khóa mới tiến hành kiện toàn các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước, nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo quy định, hoàn thành ngay sau phiên họp thường kỳ gần nhất của hội đồng nhân dân cùng cấp sau đại hội.

- Chuẩn bị nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XVI, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khóa mới theo quy định.

10.3. Kịp thời xây dựng, ban hành quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Căn cứ kế hoạch này, cụ thể hóa, ban hành các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp bảo đảm nghiêm túc, đúng quy định, bao gồm:

- Căn cứ Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thành lập các Tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội XX Đảng bộ tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2025 - 2030, quyết định thành lập các Tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, gồm: Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự, Tiểu ban Tuyên truyền, phục vụ và bảo vệ đại hội.

- Ban hành kế hoạch về tuyên truyền đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; chỉ đạo Tiểu ban Tuyên truyền, phục vụ và bảo vệ đại hội ban hành Kế hoạch tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Kế hoạch về bảo vệ đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

- Chỉ đạo Tiểu ban Văn kiện ban hành Kế hoạch xây dựng văn kiện và tổ chức xây dựng văn kiện đại hội bảo đảm yêu cầu, chất lượng, tiến độ; tổ chức lấy ý kiến góp ý vào dự thảo các Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; theo dõi, nắm tình hình Nhân dân đối với đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp và tổng hợp ý kiến của Nhân dân đóng góp vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh.

- Chỉ đạo Tiểu ban Nhân sự ban hành Quy chế làm việc và Kế hoạch làm việc của Tiểu ban; xây dựng báo cáo tổng kết công tác nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, phương hướng công tác nhân sự cấp ủy và Đề án nhân sự cấp ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ gắn với phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn tổ chức đại hội cấp cơ sở, cấp trên cơ sở, đại hội điểm; chỉ đạo tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở, cấp trên trực tiếp cơ sở để rút kinh nghiệm trong toàn Đảng bộ tỉnh.

- Ban hành Hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030 sau khi có hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy làm việc các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc để xem xét, cho chủ trương, định hướng về phương án sắp xếp, bố trí, chuẩn bị nhân sự đại hội chi bộ, đảng bộ cấp cơ sở bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa phương án nhân sự đại hội đảng cấp cơ sở với dự kiến phương án nhân sự đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương.

- Định hướng số lượng, cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương; xem xét, quyết định việc bổ sung cấp ủy, ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm quy định, đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030 và công tác nhân sự đại hội; phân công các Tổ công tác do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đối với các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

- Thành lập các Tổ công tác do các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy làm Tổ trưởng để làm việc, cho ý kiến vào văn kiện, phương án nhân sự các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; xem xét, ban hành các kết luận về phương hướng công tác nhân sự và các nghị quyết phê duyệt đề án nhân sự, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

- Triển khai thực hiện quy trình nhân sự và hoàn thiện Đề án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Đề án nhân sự Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư xét duyệt các Đề án, các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh và cho ý kiến vào văn kiện trước khi tổ chức Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh theo quy định.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV *trong tháng 8/2024*.

- Tham mưu xây dựng Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 05 năm 2021 - 2025; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030; đề xuất bộ chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; định hướng bộ chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội thuộc Nghị quyết đại hội các đảng bộ cấp huyện bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, tổng hợp, tham mưu việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi theo quy định của pháp luật.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Tham mưu cho Tỉnh ủy thành lập các Tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh.

- Tham mưu xây dựng Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác nhân sự cấp ủy các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tham mưu ban hành Quy chế làm việc và Kế hoạch làm việc của Tiểu ban Nhân sự Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh; xây dựng Báo cáo tổng kết công tác nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, phương hướng công tác nhân sự cấp ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tham mưu rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ gắn với phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị giai đoạn 2020 - 2025, phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2025 - 2030.

- Hướng dẫn chuẩn bị và tổ chức đại hội các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2027; tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Tham mưu các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn tổ chức đại hội cấp cơ sở, cấp trên cơ sở, đại hội điểm; thẩm định phương hướng, đề án nhân sự và tham mưu ban hành các kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về phương hướng công tác nhân sự, nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt đề án nhân sự đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy định hướng số lượng, cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương; phân công các Tổ công tác do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đối với các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

- Tham mưu thành lập các Tổ công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để làm việc, cho ý kiến vào văn kiện, phương án nhân sự các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; thẩm định và tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các kết luận về phương hướng công tác nhân sự, nghị quyết phê duyệt đề án nhân sự, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

- Tham mưu thực hiện quy trình nhân sự, hoàn thiện Đề án nhân sự và hồ sơ nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị và tham mưu ban hành Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy kịp thời tổng hợp, báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả và những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau đại hội đảng bộ chi bộ, các cấp; nắm chắc tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân; tích cực đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

- Tham mưu các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về: Tuyên truyền đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; về tổ chức lấy ý kiến góp ý vào dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

- Tham mưu báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng và dự thảo các văn kiện Đại hội XX Đảng bộ tỉnh.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp, hướng dẫn đề cương báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tại đại hội.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp, Đề án nhân sự Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tham mưu xây dựng Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp nhận và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đại biểu dự đại hội và nhân sự giới thiệu để bầu vào cấp ủy khóa mới theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy rà soát thẩm định, tham mưu ban hành Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

6. Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch theo dõi, nắm tình hình Nhân dân đối với đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

7. Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong khối nội chính tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn trong thời gian diễn ra đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp và Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tham gia ý kiến về nhân sự tham gia cấp ủy các cấp; phối hợp xác minh các vấn đề liên quan đến nhân sự đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp.

8. Văn phòng Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy hướng dẫn những nội dung cơ bản của báo cáo chính trị trình đại hội, dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đối với đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương.

- Chủ trì chuẩn bị các nội dung liên quan trong quá trình xây dựng văn kiện và tổ chức Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh; tham mưu dự thảo Báo cáo chính trị, Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh.

- Hướng dẫn việc thu hồi, lập hồ sơ, lưu hồ sơ, kết quả đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương, Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu công tác phục vụ Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh; tham mưu văn bản Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng dự toán kinh phí phục vụ Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh và các đảng bộ trực thuộc.

9. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội; hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt chào mừng đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai xây dựng các công trình, phần việc trong hệ thống tổ chức Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở để tập hợp, động viên đoàn viên, hội viên tham gia hưởng ứng tích cực, bảo đảm hiệu quả.

- Tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý vào văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

10. Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh

- Kịp thời, chủ động bám sát các văn bản quy định, hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Quân khu 2 để triển khai các nội dung chuẩn bị, tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp trong quân đội, công an.

- Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Quân sự tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch về bảo vệ đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, trọng tâm là phối hợp rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự tham gia cấp ủy các cấp có cơ cấu các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý bảo đảm theo quy định.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau khi diễn ra đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp, Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh, Đại hội XIV của Đảng.

11. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy:

- Căn cứ Kế hoạch này và các văn bản quy định, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch của cấp mình về chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp; chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng cấp cơ sở bảo đảm tiến độ, chất lượng, nội dung, yêu cầu theo thẩm quyền.

- Thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 của cấp mình; ban hành các kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện các nội dung về công tác xây dựng văn kiện, công tác nhân sự, tuyên truyền, phục vụ, bảo vệ đại hội, bảo đảm yêu cầu chất lượng, tiến độ theo quy định.

- Tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 2026 - 2031 thuộc thẩm quyền quản lý theo chỉ đạo, định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trên cơ sở đó, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ phù hợp (bao gồm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số) vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định.

- Chỉ đạo tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở để rút kinh nghiệm trong chỉ đạo chung; phân công các đồng chí thường trực cấp ủy, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đại hội cấp cơ sở; tăng cường nắm tình hình và quan tâm chỉ đạo đối với các tổ chức đảng có khó khăn, phức tạp về công tác nhân sự và các vấn đề có liên quan đến đại hội.

- Định hướng cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp cơ sở bảo đảm phù hợp với định hướng chung; thành lập các Tổ công tác của ban thường vụ cấp ủy để làm việc, cho ý kiến vào văn kiện, phương án nhân sự cấp ủy cơ sở; ban hành các kết luận về phương hướng công tác nhân sự, các nghị quyết về đề án nhân sự cấp ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Dừng việc điều chỉnh phân công, điều động cấp ủy viên cấp huyện từ sau đại hội đảng cấp cơ sở đến thời điểm đại hội đảng bộ cấp huyện. Trường hợp đặc biệt do yêu cầu công tác cần thiết phải điều chỉnh thì phải báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương trước khi quyết định.

- Thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy cấp huyện và tương đương; hoàn thiện, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến vào văn kiện, phê duyệt đề án nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện trước khi tổ chức đại hội.

- Đồng thời với tập trung lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, quan tâm lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của địa phương.

- Ban Thường vụ Thành ủy Yên Bái, Thị ủy Nghĩa Lộ, Huyện ủy Trấn Yên, Huyện ủy Yên Bình chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động chuẩn bị phương án nhân sự và các nội dung khác cho đại hội đảng bộ các đơn vị sau sắp xếp, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo kế hoạch.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, cho ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư,
 - Ban Tổ chức Trung ương; UBKT Trung ương,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
 - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
 - Các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
 - Các huyện, thị, thành ủy đảng ủy trực thuộc.
 - Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
 - Chuyên viên phòng Tổng hợp - VPTU,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy,
- hồ sơ Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ

Đỗ Đức Duy